

Ban thêm về

KHÔNG CHÉO ĐỒ NỒI CHO VAY NÀU TỒ CHỜNG KHOẢN

NỖI XUÂN TRƯỜNG

Ngân hàng Nham nôc Việt Nam

Tại chí Công nghệ Ngân hàng (số 17 tháng 7+ 8/2007) coi bài: Cõi nên không chéotyile cho vay nầu tồ, kinh doanh chờng khoản (CK)? của tác giả Nguyễn Hoàng Vinh Lộc - Trần Thiên Anh. Chúng tôi rất nóng tình với 2 tác giả nờa vãn nên nầy ra ban luận; trờc hết lai nờaphong ngờa rui ro cho các ngân hàng thông mai (NHTM) nang hoạt nờng kinh doanh trong cô ché thò trờng hiện nay. Mặt khác, nầy cũng lai biến pháp nờu hành chính sách tiền te của Ngân hàng Nham nôc (NHNN) nham kiểm soát làm phát thuc nầy tăng trờng kinh te Tuy nhiên, nên làm sang toivãn nờ theo chúng tôi cần nờcấp thêm một sốkhía cạnh nờa nờahy vọng tồthúc tiến trong nờu hành chính sách tiền te quốc gia se còinhững biến pháp tác nờng còihieu quai nờvỏa thóc hiện ỏn nờnh kinh te vớ mọi vờa phát triển nờc thò trờng vờn trong nờc.

Trờc hết lai chúng ta khang nờnh rằng thò trờng chờng khoản (TTCK) phát triển mạnh lai kinh huy nờng vờn trung dài hạn cho nhu cầu phát triển kinh te xai hỏi, nờc biét lai tồ khi chuyén nờa môhình hoạt nờng của các ngân hàng thông mai còaphần (NHTMCP) trong giai nỏan ban nầu nờaphát hành còaphieu nờa tăng vờn nờu lạ ỏi những thòi niếm "sỏn nờng" khi giai còaphieu lỏn cao, các nờanầu tồ nờnhi mua còaphieu làm cho các sản giao dỏch ỏi Hỏn Nờa vớ thanh phỏ Hỏ Chí Minh trờn nên quai tấi. Nờa với các công ty chờng khoản (CTCK) hầu hết mỗi nờc thành lập ỏi các ngân hàng thông mai nham nôc (NHTMNN), NHTMCP nờ huy nờng nờc hàng trảm ngân ty nờng còaphieu của các doanh nghiệp tham gia trẻn TTCK vớ trái phieu của các NHTM. Theo sốliệu thớng kê nờn nay, cain nờc

cỏi nên trẻn 50 CTCK với mức tiêu kinh doanh lai ỏi nhuần vay làm the nỏp nờ thu huít nờc khách hàng? làm the nỏp nờc anh tranh vớ tồn tấi, nầy lai bài toan nờa ra nờa TTCK cỏn non trẻ ỏi nờc ta nời riêng vớ với thò trờng tài chính tiền te hiện nay nời chung. Vay vãn nờ lai tiền nầu tồ vớ kinh doanh CK không trỏc tiếp tạo ra của cải vớ chất cho xai hỏi mà thớng qua hình thóc nầu tồ trung gian nỏch gỏp phần làm tăng thêm nguồn vờn nờa tấi nầu tồ cho nên kinh te?

Thòi hai lai ta biét rằng tiền phát hành vớ lờu thớng chuyẻu qua 2 cỏn nờng lai ngân sách Nham nôc (NSNN) vớ tín dụng ngân hàng. Nờa với qua cỏn nờng NSNN lai chi cho phát triển kinh te vãn hỏi xai hỏi, an ninh quốc phong tiền nờa vớ lờu thớng cỏi nờ cỏp phát không hoan trỏ lai; cỏn nờa với tín dụng ngân hàng tiền nờa vớ lờu thớng phát nờc thu hỏi vớ cain vờn vớ lai. Hỏn nờa, cần phải hieu rõ bản chất của tín dụng ngân hàng theo lý luận kinh niếm của Mãc: Tín dụng tạo tiền lai T-H-T', nguồn gỏc xuất sỏi của tiền tín dụng ngân hàng lai tiền nờa vớ lờu thớng phải cỏi vớ tồ tồng nờng làm nờn bảo nờ vay, phải phục vụ phát triển sản xuất vớ lờu thớng hàng hỏi tạo ra của cải vớ chất cho xai hỏi.

Thóc te cho thấy, tồ nầu nỏm nờn nay diện biến của thò trờng tiền te khang phỏc tại theo chiều hỏng tăng chẻ số giai tiêu dung, làm phát cỏi xu hỏng gia tăng nỏibieu hiện lỏng tiền cung ỏng nhiều hơn so với khoi lỏng hàng hỏi trong lờu thớng. Mãc dư NHNN nờ cỏi nhiều biến pháp nờu hành nờn nờnh tiền te nỏhó tăng tyile ỏi trỏ bả bước tồ 5-10% nờa với VND ky hỏn ỏi 12 tháng vớ ky hỏn tồ 12 nẻn 24 tháng tồ 2 nẻn 4%; ky hỏn tiền

gỏi ngoai te ỏi 12 tháng tăng tồ 8 nẻn 10% vớ tồ 2 nẻn 4% nờa với ky hỏn tồ 12 nẻn 24 tháng nờa với biến pháp nầy cũng gỏp phần nỏm bảo an toan cho hoạt nờng của các Tỏ chỏc tín dụng (TCTD). Nờng kẻ tồ khi TTCK phát triển số nờng nờa thu huít nờc nguồn vờn khang lỏn tồ các tỏ chỏc, cain nỏn trong xai hỏi. Mức tiêu nờa ra kiểm soát làm phát ỏi mức thấp hơn tăng trờng kinh te tồ 8,2 - 8,5% /nỏm. Tuy nhiên, trong tháng 7 chẻ số giai cỏi tiêu dung (CPI) nờa tăng 0,94% vớ tín chung 7 tháng nầu nỏm nay, CPI nờa tăng tồ mức 6,19%; cỏi nhiều nờn do những vớ tồ thiet yẻu cho nầu vớ của nhiều ngành sản xuất nhỏ: xăng dầu, phỏn bỏn, phỏ thếp mã nờc ta phải nhập khẩu với khoi lỏng lỏn tiếp tục tăng ỏi mức cao nờ nầy giai nhiều mặt hàng tăng lỏn; bẻn cạnh nờn kinh te nờc ta nỏng phải nờa mặt với với những khoi khang nhỏ thiet tai, dỏch bẻn ỏi gia súc, gia cầm; nguồn cung cấp lỏng thóc, thóc phẩm cung với những nỏn tỏ khác tạo nên sỏc ỏp tăng giá rỏt lỏn nầy lai một trong những nờn nỏn nờn gây nẻn làm phát. Ngoai những biến pháp nờn ỏi trẻn chúng tôi cho rằng nên kinh te thò trờng nờnh hỏng xai hỏi chuyén hỏa nỏh thiet phải cỏi sỏi can thiệp của Nham nôc. Chính vì vậy, NHNN nờ cain những cain những biến pháp chẻ nỏb chất chẻ vớ cho vay kinh doanh nầu tồ CK vì lượng tiền cho vay của các NHTM nếu không ngân chẻn se nỏng một tăng lỏn.

Về biến pháp, các TCTD không chẻo đỏ nỏ cho vay nờ nầu tồ kinh doanh CK ỏi 3% tồng đỏ nỏi bao gỏm: Cho vay, chẻt khấu giá tồ cỏi giai nờa với các CTCK, cho vay cầm cỏi bẻng chờng khoản hoẻ bẻng tấi sản khác nờ nầu tồ, kinh doanh CK nờa với các tỏ chỏc vớ cain nỏn;

chiết khấu giảm từ 0% giảm xuống với tài chính cá nhân nên hầu hết kinh doanh CK. Việc không chế trên sẽ kéo dài hơn nữa nên hết năm 2007 và đầu năm 2008 bởi vì các hợp đồng tín dụng của các NHTM này với khách hàng ít nhất là 6 tháng và có thể kéo dài đến 12 tháng mỗi hết hiệu lực thì hành và có điều kiện nhỏ hiện nay thì TTCK sẽ khôi phục ra những cơn "sốt nóng". Với những biện pháp trên, tôi nghĩ với các giải pháp Nguyễn Hoàng Vinh Lưu - Trần Thiên Anh đã đề cập: Ổn định khía cạnh khác, biện pháp không chế này cũng sẽ có tác dụng bảo vệ một số những nhà đầu tư do không am hiểu gì về CK và TTCK những lại liệu lĩnh vực tài sản thế chấp, cầm cố về nhà đầu tư kinh doanh CK có thể dẫn đến thua lỗ và bỏ mất tài sản.

Những thách thức trong quá trình cho vay nhà đầu tư, kinh doanh chứng khoán có hai quan niệm trái ngược nhau như là:

Về phía NHNN coi đây là biện pháp hạn chế cạnh tranh, lo xa cho các NHTM nên tránh bỏ rủi ro; nói với các NHTM, hoạt động kinh doanh trong cơ chế thủ công là lỗi lầm, lỗi chủ yếu nên nên hình phạt nói với nên kinh tế Tuy nhiên, nếu vì mục tiêu lợi nhuận nên tăng cường tín dụng quản lý thì làm sao có thể tránh khỏi những rủi ro. Nhờ phân tích ở trên, tiền nhà đầu tư vào kinh doanh chứng khoán có thể tạo ra lợi nhuận rất nhanh trong trường hợp TTCK có những cơn "sốt nóng" do giá cổ phiếu lên cao. Ngược lại, thì trường CK lúc "sốt lạnh" aim năm coi như vốn nhà đầu tư vào lĩnh vực này vốn bỏ năm chế không quay vòng thậm chí bỏ rủi ro thì đây là nỗi lo cho các TCTD khi họ nhà đầu tư vào nói tổng này mà nói con gái thậm chí nguyên nhân gây ra làm phải nói với nên kinh tế Mặt khác, nếu một nhà đầu tư cho vay quá lớn, TCTD không thu hồi vốn một lúc kịp thời không có vốn để quay vòng cho những chu kỳ kinh doanh tiếp theo có thể gây nên nợ với nợ với tài chính tín dụng

và dẫn đến những hậu quả khôn lường.

Theo Chế độ 03 của NHNN: Không chế độ nội vốn cho vay, chiết khấu giảm từ 0% giảm xuống với tài chính cá nhân nên hầu hết kinh doanh CK ở mức dưới 3% tổng số tín dụng của TCTD là cần thiết không chế độ một số nhỏ nhất, với tỷ lệ bao nhiêu con tùy thuộc vào tình hình tài chính của mỗi TCTD, có ý kiến cho rằng nên không chế độ sản phẩm với TCTD hoạt động có năng lực tài chính bình thường. NHNN nên giao quyền tối thiểu cho trách nhiệm cho các TCTD. Theo suy nghĩ của chúng tôi cần thực hiện giải quyết một số vấn đề dưới đây:

Trước hết về phía các NHNN không nên thay đổi các NHTM và cũng không nên không chế chế độ với nói tổng cho vay này mà phải có chế độ kiểm tra thông xuyên, cập nhật hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng nói với tổng khách hàng cũ thể Phải biến kênh thông tin này thành "tai mắt" của lãnh đạo bởi vì nó rất nhạy cảm mang tính thủ công nên nên diễn ra hàng ngày. Ngoài việc phải chấp hành cơ bản các nguyên tắc của tín dụng nhỏ tiền vay phải có và từ tổng nông làm năm bảo nội vay, theo nên kỹ thuật tín dụng phải phân loại khách hàng, loại mới cho vay, loại nhà cho vay từ trước, nói tổng cho vay là những tổ chức hay cá nhân có nhân viên chức Nhân viên này theo dõi sát và thu hồi kịp thời cần tập trung thu vào những món nợ cũ và có hồ sơ cũ để nói với tổng khách hàng. Mục tiêu cuối cùng là phải năm bảo an toàn tài sản, không bỏ rủi ro.

Nên đưa ra một sản phẩm chế độ nội vốn cho vay nhà đầu tư CK nên các TCTD tối thiểu chế độ cho phù hợp theo nói với tỷ lệ 3% coi đây là một sản phẩm cấp nhất và có bảo hiểm hàng tháng của các TCTD về nói tổng cho vay kinh doanh nhà đầu tư CK nên giúp cho lãnh đạo năm một lượng tiền đưa ra lưu thông qua kênh cho vay này. Vì với mức tín dụng kinh doanh là lợi nhuận thì ngân hàng nào cũng muốn môi trường cho vay nên tăng cường tín dụng, chiếm lĩnh thị trường: nói

với NHTM nên thanh lý từ lâu do nhà xây dựng một chế độ những khách hàng truyền thống thì việc cho vay kinh doanh nhà đầu tư CK có thể chiếm tỷ trọng nhỏ và rất thấp trong cho vay. Những người lại nói với những khách hàng mới thanh lý nhỏ các ngân hàng có phần mới chuyển nói môi trường hoạt động thì việc môi trường thủ công nhà đầu tư tín dụng, môi trường nói tổng cho vay kinh doanh nhà đầu tư CK là tất yếu có thể xảy ra.

Việc không chế cho vay nhà đầu tư chứng khoán là một giải pháp kiểm soát rủi ro. Bên cạnh đó ta cần có nhiều giải pháp khác. Trong Nghị quyết phiên họp tháng 6/2007 của Chính phủ tháng 6/2007 đã đề cập: Nhiều hành vi kinh tế và mọi năm bảo cần nói cung cầu và hàng hóa; tiếp tục các bước cải thiện thực hiện lộ trình nói mới về cơ chế quản lý giải nhất là giải những mặt hàng thiết yếu; kiểm soát tốt nói tăng giá phù hợp với quy luật thị trường. Không nên xảy ra tình trạng nhà đầu tư hàng hóa, gây biến động giá cả thị trường. Kiểm soát thị trường CK, năm bảo sự phát triển ổn định, không nên xảy ra nợ với

Mặt khác, theo chế độ của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp cấp bách nhằm kiểm soát nợ tăng giá phải tập trung tháo gỡ những vướng mắc về chính sách nên thực này sản xuất kinh doanh, kiểm soát tốt nói tăng giá góp phần ổn định kinh tế và mọi năm bảo cần nói kinh tế nhất là các cần nói lớn về hàng hóa tiền tệ cần cần thanh toán, chi ngân sách. Thực hiện nghiêm ngặt tiết kiệm, chống lãng phí, giữ vững một bộ chi ngân sách trong khoảng 5% GDP.

Ngoài ra, cần có chế độ phát hành trái phiếu Chính phủ trái phiếu kho bạc và trái phiếu kho bạc nên tiền tối ưu thông và tăng cường quản lý giám sát nhiều hơn thủ công chứng khoán phát triển bền vững. Phát triển mạnh mẽ hơn nữa thủ công trái phiếu doanh nghiệp là kênh huy động vốn rất quan trọng trong sự phát triển của thị trường vốn của nước trong giai đoạn hiện nay ■